

HOÀNG THỊ NHO

MODULE MN

19

**PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM,
KHAI THÁC, XỬ LÝ
THÔNG TIN PHỤC VỤ
XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC
CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Đối với trẻ ở lứa tuổi mầm non, việc tìm hiểu thế giới xung quanh là nhiệm vụ cơ bản. Khái niệm học tập, vui chơi và tiếp thu tri thức mới chưa được định hình thành những khoảng rõ ràng như trẻ ở độ tuổi phổ thông. Việc cung cấp thông tin cho các bé để hài hòa giữa chơi, học và tiếp nhận tri thức là nhiệm vụ của giáo viên mầm non.

Đối với hầu hết giáo viên mầm non, thiết kế hoạt động cho trẻ mầm non thường bị thiếu thông tin và chưa biết chọn lọc thông tin phù hợp với chủ đề đang giảng dạy. Điều này có nguyên nhân chính là do giáo viên chưa nắm được và chưa biết cách tìm kiếm, khai thác và xử lý thông tin từ các nguồn khác nhau để đưa vào các hoạt động.

Mặt khác, việc tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ của giáo viên mầm non hiện nay còn chưa phong phú về các kênh thông tin như: hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, video, âm nhạc...

Nội dung của module này sẽ cung cấp những kiến thức cần thiết, phát triển những kỹ năng cơ bản để giáo viên mầm non thực hiện tốt việc tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin trong tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường mầm non.

Module này gồm các nội dung cơ bản sau:

TT	Tên nội dung	Thời gian (tiết)
1	Một số khái niệm cơ bản	3
2	Nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non	2
3	Các nguồn tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non	2
4	Các phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non	2

TT	Tên nội dung	Thời gian (tiết)
5	Sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non	3
6	Thực hành tìm kiếm, khai thác, xử lí thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non	3
Tổng cộng		15

Bạn cần trả lời các câu hỏi, làm bài tập trong mỗi hoạt động hoặc thực hiện các hướng dẫn thực hành trong từng phần của module.

Trong khi đọc module, bạn sẽ thường xuyên gặp câu hỏi trong các bài tập để các bạn phản hồi lại. Trả lời những câu hỏi này sẽ giúp bạn biết rõ mình đã hiểu các nội dung hoặc khía cạnh có liên quan tới nội dung module cũng như để tạo ra các liên kết giữa các nội dung bài giảng và thực tiễn nghề nghiệp của bạn.

Đầu tiên, bạn nên thực hiện hoạt động học tập các nội dung của module mang tính cá nhân và ghi chú ngắn câu trả lời của bạn. Sau đó, so sánh và thảo luận các câu trả lời của bạn và những bản thảo (nếu có) với các đồng nghiệp trong các buổi sinh hoạt chuyên môn định kì tại đơn vị của bạn.

Phần cuối của module, bạn sẽ được yêu cầu thực hiện một số bài tập. Để làm tốt điều này, bạn nên bắt đầu đọc các tài liệu và trả lời các câu hỏi cá nhân. Sau đó, so sánh và thảo luận về các câu trả lời của bạn và trao đổi với các đồng nghiệp để hoàn thành các bài tập này. Để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy, bạn còn cần phải:

- Tìm kiếm thông tin xung quanh thông qua các thiết bị như ghi âm, máy ảnh, máy quay, máy quét (scanner)...
- Tìm kiếm thông tin thông qua mạng máy tính, internet...
- Tổ chức lưu trữ thông tin trong các thiết bị lưu trữ: máy tính, ổ lưu động, thẻ nhớ...

- Trao đổi, thảo luận nhóm về các phương pháp xử lý thông tin như chia, ghép các đoạn dữ liệu, các loại dữ liệu khác nhau để thiết kế các hoạt động học tập cho trẻ mầm non.
- Tự tìm ra các phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin ứng dụng vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ tại địa phương cho phù hợp.



B. MỤC TIÊU

Học xong module này, học viên đạt được những mục tiêu sau:

I. VỀ KIẾN THỨC

- * **Nắm được các khái niệm và phân loại thông tin phục vụ cho tổ chức các hoạt động học tập:**
 - Các khái niệm cơ bản về thông tin – dữ liệu.
 - Phân loại thông tin.
- * **Nắm được phương pháp tìm kiếm thông tin điện tử và chuyển đổi định dạng:**
 - **Sưu tầm thông tin không trực tuyến (offline).**
 - **Sưu tầm thông tin trực tuyến.**
 - **Chuyển đổi từ định dạng văn bản, ảnh về định dạng điện tử (số hoá) và ngược lại.**
- * **Tổ chức lưu trữ và khai thác thông tin phục vụ bài giảng:**
 - **Khái niệm về lưu trữ và phân loại.**
 - **Tổ chức lưu trữ (phương pháp xây dựng cơ sở dữ liệu).**
 - **Khai thác thông tin lưu trữ (phương pháp xây dựng kịch bản).**

II. VỀ KĨ NĂNG

- **Thực hiện thành thạo việc tìm kiếm, khai thác và xử lý thông tin bằng các chương trình, phần mềm để đưa vào bài giảng.**
- **Biết tìm kiếm các thông tin như:**
 - + **Các loại âm thanh: nhạc nền, nhạc cho từng mục, giọng thuyết trình, giọng giới thiệu.**

- + Các loại tranh ảnh: ảnh nền, ảnh minh họa.
- + Video: phim minh họa, phim mô phỏng thực nghiệm...
- Cập nhật các kĩ năng sử dụng, khai thác các thiết bị, phần mềm mới nhằm nâng cao kiến thức cho giáo viên về tin học, giúp họ không tụt hậu và có ý thức sử dụng công nghệ mới trong giảng dạy.
- Sử dụng thành thạo các thiết bị tin học như máy tính (computer), máy chiếu (projector), máy quét (scanner), máy ảnh và các chức năng công nghệ của điện thoại di động.
- Vận dụng các thông tin phục vụ cho các hoạt động giáo dục mầm non.

III. VỀ THÁI ĐỘ

- Có ý thức tìm kiếm, khai thác và xử lí thông tin trong quá trình thiết kế và thể hiện bài giảng để nâng cao chất lượng dạy học.
- Tích cực hơn nữa trong việc sưu tầm dữ liệu phục vụ cho công tác giảng dạy.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

Hoạt động 1. Tìm hiểu khái niệm thông tin.

Thông tin là một từ được dùng khá phổ biến trong cuộc sống. Bạn hãy viết ra suy nghĩ của mình về thông tin và vai trò của nó trong cuộc sống bằng cách viết trả lời một số câu hỏi sau.

1) Thông tin là gì? Nêu các dạng thông tin mà bạn biết.

* Thông tin là:

* Các dạng thông tin:

2. **Nêu vai trò quan trọng của thông tin trong cuộc sống, trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non.**

* **Vai trò của thông tin trong cuộc sống:**

* **Vai trò của thông tin trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non:**

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Khái niệm thông tin và vai trò của thông tin

Theo Từ điển Bách khoa mở WIKIPEDIA, thông tin (information) là sự phản ánh sự vật, sự việc, hiện tượng của thế giới khách quan và các hoạt động của con người trong đời sống xã hội.

Thông tin là sự phản ánh sự vật, sự việc, hiện tượng của thế giới khách quan và các hoạt động của con người trong đời sống xã hội. Điều cơ bản là con người thông qua việc cảm nhận thông tin làm tăng hiểu biết cho mình và tiến hành những hoạt động có ích cho cộng đồng. Thông tin làm tăng hiểu biết của con người, là nguồn gốc của nhận thức và là cơ sở của quyết định.

Ngày nay, thuật ngữ “thông tin” (information) được sử dụng khá phổ biến. Thông tin chính là tất cả những gì mang lại hiểu biết cho con người. Con người luôn có nhu cầu thu thập thông tin bằng nhiều cách khác nhau: đọc báo, nghe đài, xem truyền hình, giao tiếp với người khác... Thông tin làm tăng hiểu biết của con người, là nguồn gốc của nhận thức và là cơ sở của quyết định.

Môi trường vận động thông tin là môi trường truyền tin. Nó bao gồm các kênh liên lạc tự nhiên hoặc nhân tạo như sóng âm, tia sáng, dây dẫn, sóng âm thanh, sóng hình... Kênh liên lạc thường nối các thiết bị của máy móc với nhau hay nối với con người. Con người có hình thức liên lạc tự nhiên và cao cấp là tiếng nói, từ đó nghĩ ra chữ viết. Ngày nay nhiều

công cụ phổ biến thông tin đã xuất hiện: bút viết, máy in, điện tín, điện thoại, phát thanh, truyền hình, phim ảnh...

Về nguyên tắc, thì bất kì cấu trúc vật chất nào hoặc bất kì dòng năng lượng nào cũng có thể mang thông tin. Các vật có thể mang thông tin được gọi là giá mang tin (support). Thông tin luôn mang một ý nghĩa xác định nhưng hình thức thể hiện của thông tin thì mang tính quy ước. Chẳng hạn kí hiệu “V” trong hệ đếm La Mã mang ý nghĩa là 5 đơn vị nhưng trong hệ chữ La Tinh nó mang nghĩa là chữ cái V. Trong máy tính điện tử, nhóm 8 chữ số 01000001 nếu là số sẽ thể hiện số 65, còn nếu là chữ sẽ là chữ “A”.

Muốn đưa thông tin vào máy tính, con người phải tìm cách biểu diễn thông tin sao cho máy tính có thể nhận biết và xử lí được. Trong tin học, dữ liệu là thông tin đã được đưa vào máy tính.

2. Các dạng thông tin trong cuộc sống

Thông tin được lưu trữ trên nhiều dạng vật liệu khác nhau như được khắc trên đá, được ghi lại trên giấy, trên bìa, trên băng từ, đĩa từ... Thông tin có thể được phát sinh, lưu trữ, truyền, tìm kiếm, sao chép, xử lí, nhân bản. Thông tin cũng có thể biến dạng, sai lệch hoặc bị phá hủy. Thế giới quanh ta rất đa dạng nên có nhiều dạng thông tin khác nhau. Mỗi dạng thông tin lại có một cách thể hiện khác nhau. Có thể phân loại thông tin thành loại số (số nguyên, số thực...), loại phi số (văn bản, hình ảnh, âm thanh...); loại trực tuyến, loại phi trực tuyến...

Tìm kiếm và đưa thêm các loại thông tin khác nhau như âm thanh, script, video, hình ảnh động vào tổ chức hoạt động sẽ giúp cho giáo viên truyền tải bài giảng đến trẻ một cách trực quan, sinh động và kích thích tất cả các giác quan của các em tham gia quá trình khám phá, làm chủ và tích lũy kiến thức.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Theo bạn, khi tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non, cần sử dụng những loại thông tin nào?
- 2) Hãy liệt kê ít nhất 3 loại thông tin mà bạn hay sử dụng khi tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non.

Hoạt động 2. Tìm hiểu hoạt động tìm kiếm, xử lý thông tin.

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy viết ra suy nghĩ của mình để trả lời một số câu hỏi sau:

1. Tìm kiếm, xử lý thông tin là gì? Ý nghĩa của việc tìm kiếm, xử lý thông tin.

* Khái niệm Tìm kiếm, xử lý thông tin:

* Ý nghĩa của việc tìm kiếm, xử lý thông tin:

2. Theo bạn, đối với giáo viên mầm non, việc tìm kiếm, xử lý và khai thác thông tin có vai trò như thế nào trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ?

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Tìm kiếm thông tin

Để có được những thông tin cần thiết, hàng ngày, chúng ta thường tiến hành việc tìm kiếm thông tin. Hình thức tìm kiếm thông tin thường gặp cũng rất đa dạng, chẳng hạn:

- Tìm kiếm từ các cuốn sách, tạp chí, báo.
- Tìm kiếm thông tin được lưu trữ trên các đĩa CD-ROM, DVD...
- Tra từ điển Anh – Việt khi học ngoại ngữ, tra một thuật ngữ trong *Từ điển Tiếng Việt*.
- Tìm kiếm tài liệu liên quan đến bài học trên mạng nội bộ, trên Internet.

2. Xử lý thông tin

Khi tiếp nhận được thông tin, con người thường phải xử lý để tạo ra những thông tin mới có ích hơn, phù hợp với mục đích sử dụng. Mục đích của thu thập và xử lý thông tin là tri thức.

Quá trình xử lý thông tin: Bắt đầu với những thông tin ban đầu (input), chúng ta sẽ thực hiện quá trình xử lý để nhận được thông tin cần thiết mong đợi (output).

Cùng một thông tin ban đầu (input) nhưng do nhu cầu khai thác khác nhau, cách xử lý khác nhau, ta thu được những thông tin sau xử lý khác nhau. Trong quá trình này, thông tin có thể được lưu trữ để sử dụng nhiều lần, cho những mục đích khác nhau.

Ví dụ: *Thông tin ban đầu*: Hình ảnh về các biển báo giao thông.

Có nhiều cách xử lý thông tin khác nhau như:

- Cách 1: Chụp lại từ điện thoại để chèn vào các slide trong giáo án điện tử.
- Cách 2: Giáo viên tìm tất cả hình ảnh như biển báo giao thông rồi in màu đẹp, dán thành từng trang phục vụ làm đồ dùng trực quan khi giáo viên dạy trẻ.
- Cách 3: Bằng công cụ trên thanh Drawing và dùng thao tác Group để nhóm các hình ảnh lại với nhau rồi chèn vào slide làm hình ảnh.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Trong quá trình lập kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ, bạn đã tìm kiếm, khai thác thông tin từ những nguồn nào?
- 2) Bạn hãy cho biết vai trò của việc tìm kiếm, xử lý thông tin trong việc lập kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục của bạn.

Nội dung 2

NGUYÊN TẮC TÌM KIẾM, KHAI THÁC, XỬ LÝ THÔNG TIN PHỤC VỤ XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Hoạt động 1. Tìm hiểu nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin dựa vào các chủ đề và tích hợp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non theo chủ đề.

Giáo dục tích hợp theo chủ đề là xu hướng đổi mới giáo dục mầm non của Việt Nam. Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy chỉ ra nguyên tắc tìm kiếm, xử lý thông tin phục vụ các hoạt động giáo dục tích hợp theo chủ đề cho trẻ mầm non, theo gợi ý sau:

1. Nêu nội dung của nguyên tắc tìm kiếm, khai thác thông tin theo tiếp cận chủ đề.

2. Nêu cách vận dụng nguyên tắc này trong tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Xu hướng tiếp cận trong giáo dục mầm non xuất phát từ việc nhận thức về thế giới tự nhiên, xã hội, con người. Trong đó, trẻ em là một tổng thể

thống nhất, tích hợp. Cách tiếp cận này giúp cho quá trình giáo dục trẻ phù hợp với quá trình nhận thức phát triển mang tính tổng thể của trẻ. Theo quan điểm tích hợp thì những tri thức, kĩ năng để sống và tri thức tiền khoa học là phù hợp nhất với trình độ phát triển của trẻ mầm non vì những tri thức đó mang tính tích hợp cao, có khả năng cung cấp cho trẻ nhiều kinh nghiệm sống phong phú về nhiều mặt. Những tác động về các mặt đều liên quan mật thiết với nhau, nằm trong hệ thống và được thể hiện trong các hình thức giáo dục mang tính tích hợp, tạo ra một sức mạnh tổng hợp nhằm phát triển toàn diện nhân cách của trẻ.

Trước những thách thức về đổi mới chương trình giáo dục mầm non theo hướng tích hợp, người giáo viên mầm non cần chủ động và sáng tạo hơn trong việc xây dựng một chương trình giáo dục phù hợp với nhu cầu hứng thú và sự phát triển của trẻ trong lớp mình phụ trách. Để khuyến khích sự sáng tạo, dám mạnh dạn áp dụng những kinh nghiệm mới, người giáo viên cần được tạo điều kiện chủ động linh hoạt chọn lựa các nội dung của chương trình cũng như cách thức tổ chức thực hiện phù hợp với thực tế và đạt được mục tiêu đề ra.

- Trẻ nhỏ học tất cả những gì xảy ra đối với chúng và không chia tách việc học thành các môn học. Các trải nghiệm học tập của chúng cần tích hợp thành một thể thống nhất. Các hoạt động liên môn giúp trẻ hiểu các kiến thức và kĩ năng liên kết với nhau như thế nào hơn là tách riêng trong quá trình dạy và học. Trong hoàn cảnh có ý nghĩa, trẻ phát hiện sự vật từ quan sát, nghiên cứu, khám phá và các hoạt động thực hành.
- Những kinh nghiệm học tập từ lĩnh vực này có thể một cách tự nhiên dẫn đến kinh nghiệm học tập ở lĩnh vực khác.

Cách dạy tập trung theo chủ đề làm cho hoạt động học tập mang tính thực tiễn hơn là chỉ tập trung vào kiến thức và kĩ năng. Chủ đề bao gồm những kinh nghiệm mắt thấy tai nghe và những hoạt động dựa trên việc học và đưa ra cho trẻ nhiều sự lựa chọn hơn về những điều mà chúng sẽ làm. Dạy theo chủ đề cũng mang đến cho người học nhiều kiến thức hơn là kiểu dạy theo đơn vị bài học. Tuy nhiên, tổ chức giáo dục theo chủ đề chỉ mang lại hiệu quả khi giáo viên kết hợp chặt chẽ những quy tắc sau thành một kế hoạch và thực hiện đầy đủ những nội dung của chúng.

Dạy học tích hợp trong hoạt động – tổ chức các hoạt động tác động cùng một lúc đến nhiều mặt phát triển khác nhau của trẻ, cần chú ý:

- Khai thác nội dung trong một hoạt động tức là khai thác nội dung của các lĩnh vực hoạt động khác nhau trong quá trình tổ chức một hoạt động nào đó. Ví dụ, khi thiết kế giáo án điện tử dưới hình thức toàn bộ đều là trò chơi và bài tập, với đề tài “Bé học giao thông”, cần tìm tất cả hình ảnh như biển báo, đèn giao thông... bằng công cụ trên thanh Drawing và dùng thao tác Group để nhóm các hình ảnh lại với nhau, kèm thêm là các hình ảnh được chụp lại từ điện thoại và chèn vào slide làm hình ảnh.
- Việc khai thác các nội dung phải thực hiện một cách nhẹ nhàng, linh hoạt, không làm mất đi tính trọng tâm của nội dung chính của hoạt động giáo dục.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Khi tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non theo hướng tích hợp, bạn thường sử dụng những loại thông tin nào?
- 2) Theo bạn, để tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tích hợp, giáo viên cần lưu ý gì khi khai thác và tìm kiếm thông tin?

Hoạt động 2. Tìm hiểu nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí trẻ mầm non, đảm bảo nội dung học tập có ý nghĩa và gây được hứng thú cho trẻ.

Mọi hoạt động giáo dục chỉ có hiệu quả khi nó phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, có ý nghĩa và hướng dẫn trẻ. Bạn hãy viết ra suy nghĩ của mình về nguyên tắc tìm kiếm, xử lý thông tin phải phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí trẻ mầm non, theo gợi ý sau:

1. Nêu nội dung của nguyên tắc tìm kiếm, khai thác thông tin phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí trẻ mầm non.

2. Nêu cách vận dụng được nguyên tắc này trong tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Chương trình giáo dục hiện nay có thể gồm những nội dung do giáo viên chủ động lập kế hoạch và tổ chức thông qua hệ thống những hoạt động chung cả lớp (giờ học, các cuộc trò chuyện trao đổi và trẻ...) và cũng có thể cho trẻ tự khởi xướng, hay tự chọn lựa những hoạt động theo hứng thú, nhu cầu và vốn kinh nghiệm sống của mình. Người giáo viên mầm non cần đảm bảo tính cân đối về vai trò chủ động giữa cô và trẻ, nhằm tạo cho trẻ có cơ hội thể hiện và phát triển tính chủ động, độc lập của mình trong các hoạt động.

Vì vậy, giáo viên mầm non cần phải có các phương pháp tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Giáo viên cần cung cấp cho trẻ các trải nghiệm hỗ trợ và mở rộng kiến thức, kĩ năng, hiểu biết và tính tự tin; giúp trẻ vượt qua bất kì khó khăn nào.

Hoạt động hỗ trợ sự phát triển trước tiên là nhận thức cái gì trẻ biết, có thể làm và sau đó tạo ra các trải nghiệm học tập. Để làm điều đó, người lớn là người quan sát tinh tế những nhu cầu và khả năng của trẻ.

Mục tiêu là trẻ cảm thấy thoải mái và độc lập khi thực hiện các hoạt động. Điều đó chỉ có thể đạt được khi trẻ cảm thấy thoải mái để chấp nhận những mạo hiểm trong học tập. Người lớn có thể chỉ dẫn trẻ đến thử thách tiếp theo hoặc khó hơn.

Mong muốn và yêu cầu đối với trẻ có thể trở thành hiện thực khi dựa trên mức độ phát triển ở tất cả các lĩnh vực. Nhiệm vụ của người lớn là phải khuyến khích thái độ tốt đối với việc học và tiếp nhận mạo hiểm không sợ thất bại. Trẻ học có hiệu quả tốt nhất khi chúng là chủ thể của hoạt động.

Mỗi mặt sự phát triển của trẻ cần được nhìn nhận và đánh giá. Mỗi trẻ có cách học khác nhau, với hứng thú và khả năng khác nhau. Giáo viên cần nhận thức được các nhu cầu và phát triển tối đa năng lực của mỗi cá nhân trẻ. Cần được tạo cơ hội để trẻ khám phá và thử nghiệm phát triển trí tuệ đa dạng của mình.

Các lĩnh vực quan trọng của trải nghiệm học tập của trẻ được xác định đối với các mục đích:

– Phát triển thể chất:

Việc phát triển thể chất là một yếu tố rất quan trọng trong sự phát triển của trẻ mầm non. Nếu cơ bắp phát triển tốt và vận động khéo léo sẽ ảnh hưởng tốt đến sự thành thục trong việc tự phục vụ hàng ngày (như đánh răng, mặc quần áo...) và các kĩ năng quan trọng khác (như viết hoặc vẽ) của trẻ mầm non.

Điều quan trọng là giáo viên cần nhận biết các nhu cầu thể chất và dựa vào các chủ đề học tập để cung cấp cho trẻ các điều kiện, môi trường an toàn giúp trẻ được phát triển tự nhiên. Các hoạt động thể chất cũng cần được dựa vào các chủ đề học tập giống như các lĩnh vực học tập khác. Ví dụ, ở chủ đề các động vật dưới nước, giáo viên cũng chú ý đến các động tác, chọn hoạt động vận động cơ bản có nội dung hướng đến chủ đề này như: bơi nhẹ nhàng như cá, đi như cua, nhảy bật như tôm nháy...

– Phát triển nhận thức:

Các hoạt động cần chú ý đến các kiến thức sơ đẳng và hiểu biết về môi trường nhân tạo và môi trường tự nhiên. Các hoạt động này giúp trẻ

nhận biết, quan sát và thể hiện các quan điểm của mình về môi trường xung quanh, dần dần mở rộng hơn ra đất nước và thế giới.

Trong giáo dục mầm non hiện nay, cần phải chú ý nhiều hơn việc dạy trẻ “học như thế nào” hơn là “học cái gì”. Việc chuyển đổi “học cái gì” sang “học như thế nào” đòi hỏi việc quan tâm hiểu biết một số chủ đề hơn thay vì học qua loa nhiều chủ đề trong thời gian ngắn. Khi đó, việc phát triển các kĩ năng, các năng lực sẽ đóng vai trò chủ đạo hoặc định hướng cho việc lựa chọn nội dung, còn gọi là phương tiện để phát triển các kĩ năng và năng lực này. Nói cách khác, tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non không nhằm cung cấp cho trẻ một khối lượng kiến thức mà nhằm hình thành các chức năng tâm lí, các cơ sở ban đầu cho sự phát triển nhân cách.

Ưu điểm của việc vận dụng tổ chức các hoạt động trong trường mầm non theo chủ đề như hiện nay giúp trẻ khắc sâu được tri thức lĩnh hội. Điều này đòi hỏi giáo viên phải sáng tạo, chủ động trong tìm kiếm, khai thác thông tin để giúp trẻ tiếp cận nội dung học tập phong phú, đảm bảo vận dụng các kiến thức trong thực tiễn theo hướng tích hợp ở các hoạt động khác nhau. Điều quan trọng là khi khai thác theo các chủ đề, giáo viên cần nắm bắt được nội dung gì cốt lõi, phù hợp với trẻ mầm non để tổ chức được các hoạt động học tập mà trẻ thấy rất thú vị và phù hợp với độ tuổi của trẻ. Ví dụ, ở chủ đề các loài côn trùng, giáo viên cần giúp trẻ nắm được đặc điểm của côn trùng là thường có các phần đầu và phần thân và chân. Điều này được thực hiện qua nhiều hoạt động như: đọc sách; dùng kính lúp quan sát con côn trùng; tổ chức hoạt động tạo hình bằng việc làm con ong, con chuồn chuồn, con bướm từ các vật liệu tái chế...

– Phát triển ngôn ngữ:

Ngôn ngữ đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển tư duy và học tập của trẻ. Nuôi dưỡng thái độ tích cực đối với việc học ngôn ngữ sẽ giúp trẻ được bày tỏ thái độ, tình cảm của mình trong các hoạt động ngôn ngữ qua các trò chơi phân vai, hát, thơ và đọc. Những hoạt động này sẽ thúc đẩy các kĩ năng giao tiếp trong nói, nghe, đọc và viết.

Trẻ cần phải được đắm mình trong môi trường ngôn ngữ và tham gia vào các hoạt động thúc đẩy việc sử dụng ngôn ngữ hằng ngày, giúp trẻ tiếp thu các kĩ năng giao tiếp và thể hiện nhu cầu, ý nghĩ và tình cảm...

Hoạt động phát triển ngôn ngữ có vai trò chủ đạo trong tổ chức các hoạt động ở trường mầm non. Việc tìm kiếm, khai thác thông tin cho các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non cũng có thể được coi là những nội dung cốt lõi để từ đó lựa chọn các hoạt động theo nội dung của hoạt động này.

– Phát triển tình cảm – xã hội:

Trong thời kì tuổi mầm non, trẻ học nhận thức bản thân trong mối quan hệ với thế giới xung quanh chúng. Để làm điều đó, trẻ phải học các giá trị và các quy tắc điều khiển xã hội và phát triển sự tiếp nhận các hành vi đạo đức và xã hội. Trẻ cần phải học để trở nên nhạy cảm với nhu cầu của người khác và phát triển các kĩ năng xã hội cần thiết để xây dựng quan hệ có ý nghĩa trong công việc và trong chơi. Trẻ cần phải học cách vượt qua những thành công và thất bại; đương đầu, vượt qua sự sợ hãi và lo lắng. Những trải nghiệm xã hội này là cơ sở đối với cuộc sống lành mạnh về tâm lí và xã hội và kết quả tốt trong việc học tập sau này. Giáo viên cần tìm kiếm nhiều nguồn thông tin khác nhau để thiết lập được nhiều hoạt động giáo dục phát triển tình cảm – xã hội như: Các tình huống ghi lại những hành vi tốt. Tranh ảnh thể hiện các tình huống, hành vi ứng xử phù hợp của trẻ với môi trường xung quanh và trong các mối quan hệ xã hội.

– Phát triển thẩm mĩ:

Ở lứa tuổi này, trẻ thể hiện một cách tự nhiên và trong sáng những ý nghĩ và cảm xúc của mình về cái đẹp theo cách nghĩ của trẻ. Bởi vậy, chúng ta cần cung cấp cơ hội cho trẻ thể hiện bản thân một cách tự do, khi chúng sáng tạo, chơi thể hiện các ý tưởng và cảm xúc qua các phương tiện khác nhau như âm nhạc và tạo hình... Nếu giáo viên biết sử dụng cách khai thác thông tin và xử lí thông tin phong phú sẽ giúp trẻ có thêm nguồn tư liệu tốt nhằm hình thành và phát triển thẩm mĩ tốt hơn.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Theo bạn, khai thác và tìm kiếm thông tin sẽ giúp bạn tổ chức tốt nhiệm vụ giáo dục sự phát triển của trẻ như thế nào?
- 2) Theo bạn, tổ chức các hoạt động giáo dục theo chủ đề có thuận lợi gì khi giáo viên khai thác và tìm kiếm thông tin?

Hoạt động 3. Tìm hiểu nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lí thông tin chú trọng đến các yếu tố về đặc điểm của văn hoá địa phương, điều kiện học tập của vùng, miền.

Mọi hoạt động giáo dục chỉ mang lại hiệu quả cao khi nó phù hợp với đặc điểm văn hoá địa phương, điều kiện học tập của vùng miền. Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy chỉ ra nguyên tắc tìm kiếm, khai thác, xử lí thông tin phải chú trọng đến đặc điểm văn hoá địa phương, điều kiện học tập của vùng miền theo gợi ý sau:

1. Nêu nội dung của nguyên tắc tìm kiếm, khai thác thông tin chú trọng đến các yếu tố về đặc điểm của văn hoá địa phương, điều kiện học tập của vùng, miền.

2. Nêu cách vận dụng được nguyên tắc này trong tìm kiếm, khai thác, xử lí thông tin khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Tìm kiếm, khai thác, xử lí thông tin chú trọng đến các yếu tố về đặc điểm của văn hoá địa phương, điều kiện học tập ở các vùng, miền, giúp cho

việc đảm bảo chương trình giáo dục cho trẻ được xây dựng trên vốn kiến thức và kinh nghiệm của bản thân trẻ, của cộng đồng xã hội, đảm bảo sự linh hoạt và thích ứng với nhu cầu và điều kiện khác nhau.

Ví dụ: Trường Mầm non Phù Đổng thuộc ngoại thành Hà Nội có ngày “Hội Gióng”. Đối với trẻ mẫu giáo lớn, giáo viên có thể khai thác, tìm kiếm các thông tin để cùng kể chuyện về Ông Gióng, tham quan Đền Gióng, cho trẻ trực tiếp tham dự ngày hội, trò chuyện về ngày hội, tổ chức cho trẻ vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình (Đền Gióng, Ông Gióng, đồ vật ngày hội...). Qua những hoạt động đó, trẻ có thể biết về sự tích Đền Gióng, là khu di tích lịch sử của quê hương, của đất nước; Hội Gióng được mở hàng năm vào ngày 9/4 (âm lịch). Trẻ có thể biết sử dụng một số từ về những nhân vật, hình ảnh trong Hội Gióng (Ông Hiệu, Cô Tướng, áo đen, áo đỏ...). Trẻ biết ăn mặc đẹp khi đi xem hội...

Ngày 30/4, ngày giải phóng Miền Nam thường được các trường mầm non phía Nam chú ý đưa vào thực hiện chủ đề, tùy theo từng địa phương để lựa chọn nội dung và hình thức phù hợp.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Theo bạn, vì sao khi khai thác và tìm kiếm thông tin, cần chú ý đến đặc điểm về văn hoá ở địa phương và vùng, miền?
- 2) Bạn hãy lấy ví dụ của việc khai thác thông tin khi tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non mang tính đặc trưng ở địa phương bạn.

Nội dung 3

CÁC NGUỒN TÌM KIẾM, KHAI THÁC, XỬ LÝ THÔNG TIN PHỤC VỤ XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Hoạt động 1. Tìm hiểu các nguồn tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin qua mạng thông tin truyền thông và internet.

Dựa vào kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy viết ra các nguồn thông tin có thể sử dụng để tìm kiếm, khai thác và xử lý thông tin phục vụ cho việc xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non bằng cách thực hiện một số yêu cầu sau:

1. Hãy liệt kê các nguồn tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin qua mạng thông tin truyền thông và internet.

2. Nêu cách tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin trên mạng internet khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Giáo viên mầm non có thể chủ động khai thác tìm kiếm nguồn tài nguyên giáo dục qua mạng thông tin truyền thông, internet... Nguồn tài nguyên vô cùng phong phú với hình ảnh, âm thanh, văn bản, phim... sống động, tự nhiên, tác động tích cực đến sự phát triển trí tuệ của trẻ mầm non cũng như ảnh hưởng đến quá trình hình thành nhân cách toàn diện ở trẻ.

Có thể tham khảo một số trang web hỗ trợ đặc biệt cho giáo viên mầm non trong việc thiết kế các bài giảng điện tử là giaovien.net, dayhocintel.org, mamnon.edu.vn. Một số trang web cho phép giáo viên tìm kiếm nguồn

tài nguyên khổng lồ để khai thác như Google.com.vn, Download.com.vn... Bạn có thể tìm thấy vô số hình ảnh, video, âm thanh... thậm chí cả những phần mềm tin học hỗ trợ rất tuyệt vời cho việc thiết kế giáo án điện tử của bạn.

Một số trang web thông dụng hỗ trợ hình ảnh là:

- <http://www.vectormadness.com>
- <http://www.iclipart.com>
- <http://www.istockphoto.com>
- <http://www.turbomilk.com>
- <http://www.crestock.com>
- <http://www.allvectors.com>
- <http://www.fordesigner.com>
- <http://all-free-download.com>
- <http://www.freevectordownload.com>

Một số trang web thông dụng hỗ trợ tìm âm thanh là:

- <http://www.neosounds.com> – là trang về nhạc nền
- Các trang về tiếng đồ vật, tiếng kêu con vật là:
- <http://www.sound-effects-library.com>
 - <http://www.soundbible.com/search>
 - <http://www.loopsound.com>
 - <http://www.grsites.com/archive/sounds/category>
 - <http://www.sound-effects-library.com>

Hoạt động 2. Tìm hiểu các phần mềm khai thác, xử lý thông tin tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non.

Có nhiều phần mềm có thể khai thác, xử lý thông tin phục vụ tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non. Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy liệt kê các phần mềm có thể khai thác, sử dụng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non và cách khai thác, sử dụng chúng theo gợi ý sau:

1. Hãy liệt kê những phần mềm có thể khai thác, sử dụng để tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non mà bạn biết.

2. Nêu cách tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin trên một phần mềm cụ thể khi tổ chức hoạt động cho trẻ.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Có nhiều phần mềm để giúp giáo viên thiết kế giáo án điện tử. Có thể tham khảo một số cách sau:

- Phần mềm Window Movie Maker là một công cụ soạn giáo án điện tử khá tiện ích với giáo viên mầm non. Phần mềm này cho phép làm giáo án như những đoạn phim.

- Chương trình chuyên cắt nhạc Boilsoft Video Splitter tại website <http://www.boilsoft.com>. Có thể sử dụng để thu âm lời nói của trẻ, của cô và các âm thanh dùng chương trình chuyển đổi đuôi file thu âm AMR thành MP3. Có thể tham khảo chương trình chuyển đổi đuôi cho file nhạc.
- Chương trình phần mềm ACD SEE có thể sử dụng để xem ảnh và chỉnh sửa hình ảnh, nghe nhạc, trình chiếu VIDEO SLIDE SHOW và tạo album ảnh.
- Chương trình phần mềm Aurora Media Workshop có thể sử dụng để xử lý hay chuyển hoá các tập tin về âm thanh hoặc đoạn phim với các chức năng xử lý phim như: Convert File để chuyển đổi qua lại các định dạng của tập tin Join File dùng để nối các tập tin video lại với nhau; Split File dùng để cắt nhỏ các tập tin video...
- Công nghệ thông tin phát triển đã mở ra những hướng đi mới cho ngành Giáo dục trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học. Công nghệ thông tin phát triển mạnh kéo theo sự ra đời của hàng loạt các phần mềm giáo dục và có rất nhiều những phần mềm hữu ích cho giáo viên mầm non như bộ Office, Lesson Editor/Violet, Active Primary, Flash, Photoshop, Converter, Kispix, Kismas... Các phần mềm này rất tiện ích và trở thành một công cụ đắc lực hỗ trợ cho việc thiết kế giáo án điện tử và giảng dạy trên máy tính, máy chiếu, bảng tương tác cũng như trên các thiết bị hỗ trợ khác như tivi, đầu video...

Nội dung 4

CÁC PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM, KHAI THÁC, XỬ LÝ THÔNG TIN PHỤC VỤ XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Hoạt động 1: Tìm hiểu phương pháp tìm kiếm, khai thác thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

Lưu ý: Hoạt động này chỉ tập trung trình bày việc tìm kiếm, khai thác, thông tin trên CD-ROM và mạng internet .

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. Nêu các bước tiến hành tìm kiếm, khai thác thông tin trên mạng internet, CD-ROM.

2) **Nêu các thao tác để tìm kiếm, khai thác thông tin trên internet và CD-ROM để đưa vào bài giảng.**

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Truy cập trang web

Để truy cập trang web, ta phải sử dụng một chương trình đặc biệt được gọi là trình duyệt web. Có nhiều trình duyệt web khác nhau, chẳng hạn như internet Explorer, Netscape Navigator, Mozilla Firefox...

Sau đây là một số website cung cấp công cụ Search Engine:

<http://www.google.com>

<http://www.altavista.com>

<http://www.infoseek.com>

<http://www.yahoo.com>

<http://www.msn.com>.

Một vài lưu ý khi duyệt web:

- Xác định thông tin tìm kiếm trên web.
- Những trang web thích hợp cho việc truy tìm thông tin.
- Sử dụng các công cụ tìm kiếm trên web.
- Có thể mở nhiều cửa sổ cho mỗi trang web bằng cách chọn *File* -> *New Window* hoặc *Ctrl + N*.
- Muốn mở mỗi trang liên kết trong một cửa sổ mới, hãy đưa con trỏ chuột đến vùng đánh dấu liên kết (con trỏ chuyển thành hình bàn tay) -> Nhấn *Shift + chuột trái*.
- Nên nhấn *Stop* để ngừng mở trang không muốn rồi mới chọn tiếp sang trang web khác.

Thao tác truy cập đến một trang web:

Bước 1: Gọi chương trình duyệt web (chẳng hạn nhấp đúp chuột vào biểu

tượng của trình duyệt internet Explorer  hay Mozilla Firefox .

Bước 2: Nhập địa chỉ của trang web vào vị trí trên thanh địa chỉ (Address).

Từ những trang web này, bạn dễ dàng mở ra một thế giới các phần mềm giáo dục nổi tiếng trên thế giới.

- <http://www.moet.gov.vn>: Trang web của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.
- <http://www.edu.net.vn>: Trang web này chứa đựng rất nhiều tài nguyên bổ ích đối với giáo viên và các bậc phụ huynh.
- <http://bachkim.vn>: Đây là trang web cung cấp nguồn tư liệu và các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của Công ti cổ phần Tin học Bạch Kim.
- <http://www.echip.com.vn>: Đây là phiên bản điện tử của tuần báo công nghệ thông tin và những trợ giúp đặc lực, những hướng dẫn tỉ mỉ cho người giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học...
- <http://www.americanbaby.com> (tiếng Anh) nên update vào mục 1. Cha mẹ tham khảo (tiếng Anh - ENG).
- <http://www.smartkidssoftware.com>. Đây là phiên bản điện tử về các phần mềm dạy trẻ nhỏ.
- <http://www.freecoloringpages.com>, www.coloring.ws. Đây là các phiên bản có các phần hình ảnh tô màu cho trẻ mầm non.
- <http://www.ngocmai.mamnon.com> (tìm hiểu thế giới động vật - tiếng Việt) nên update vào mục 6. Tra cứu & Tìm kiếm.

2. Tìm kiếm thông tin trên internet

Để truy cập được các trang web chứa nội dung liên quan đến vấn đề mà mình quan tâm, ta có thể tiến hành theo hai phương án sau:

Tìm kiếm theo các danh mục địa chỉ hay liên kết được các nhà cung cấp dịch vụ đặt trên các trang web.

- Thao tác sử dụng máy tìm kiếm:

Bước 1: Để sử dụng máy tìm kiếm, trước hết ta phải khởi động trình duyệt web, sau đó gõ địa chỉ của website tương ứng vào ô địa chỉ của trình duyệt. Ví dụ để tìm kiếm thông tin bằng máy tìm kiếm trên website Google, ta gõ dòng địa chỉ: <http://www.google.com.vn> rồi nhấn phím Enter.

Bước 2: Xác định và nhập từ khoá liên quan đến vấn đề cần tìm kiếm vào ô Search.

Bước 3: Kích hoạt vào danh sách kết quả tìm kiếm để chuyển đến những trang web có thông tin liên quan đến từ khoá tìm kiếm.

Nếu bạn nhấn vào nút Xem trang đầu tiên tìm được thì Google sẽ tìm và tự động mở trang web đầu tiên trong kết quả tìm kiếm.

Ta cũng có thể tùy chọn nguồn tìm kiếm bằng cách chọn:

- + Web: Tìm trên tất cả các website.
- + Những trang viết bằng tiếng Việt: Chỉ tìm những trang web hiển thị nội dung bằng tiếng Việt.
- Phương pháp xác định từ khoá tìm kiếm:

Để tìm kiếm thông tin, trước tiên cần phải xác định từ khoá (Key Words) của thông tin muốn tìm kiếm. Nếu từ khoá không rõ ràng sẽ cho ra kết quả tìm kiếm rất nhiều, rất khó phân biệt và khó chọn được thông tin như mong muốn; còn nếu từ khoá quá dài, kết quả tìm kiếm có thể không có.

Ví dụ: Muốn tìm thông tin về dạy chủ điểm mùa xuân cho trẻ:

- Nếu nhập từ khoá *Chủ điểm mùa xuân* thì kết quả sẽ có rất nhiều
- Nếu nhập từ khoá: *Cách dạy chủ điểm mùa xuân cho trẻ mầm non* thì sẽ có rất ít hoặc không có kết quả thông tin về từ khoá này.
- Trong trường hợp này dùng từ khoá: *chủ điểm mùa xuân cho trẻ* có thể sẽ cho kết quả tốt hơn.

Nếu từ khoá tìm kiếm được đặt trong *dấu ngoặc kép*, ví dụ: "*chủ điểm mùa xuân cho trẻ*" thì Google sẽ tìm kiếm nội dung trùng hoàn toàn với từ khoá.

Ta cũng có thể sử dụng các phép toán như "+": or, and... để biểu diễn nội dung cần tìm kiếm. Dùng phép "+": Nếu muốn tìm các trang web có mặt tất cả các chữ có trong từ khoá mà không cần theo thứ tự thì ta nối các chữ này với nhau bởi dấu "+". Ví dụ: Tìm thông tin về *Chủ điểm mùa xuân cho trẻ mầm non* có thể nhập từ khoá là: *Chủ điểm + mùa xuân + trẻ mầm non*.

3. Tìm kiếm, khai thác thông tin trên các đĩa CD

Hiện nay có rất nhiều đĩa CD-ROM chứa các thông tin phục vụ dạy học như CD-ROM "Tin học nhà trường", CD-ROM tư liệu lịch sử, sinh học, địa lí... Ta có thể copy, cài đặt dữ liệu lên ổ cứng của máy tính điện tử hoặc có thể khai thác trực tiếp từ các đĩa CD-ROM.

Hầu hết các CD-ROM này đều được thiết kế dưới dạng web. Mỗi đĩa CD-ROM là một hệ thống siêu văn bản, chỉ cần kích hoạt vào danh sách liên kết hoặc nhập nội dung tìm kiếm.

Việc khai thác thông tin từ các CD-ROM này tương tự như thao tác trên internet.

Ví dụ, để tìm các bài viết liên quan đến nội dung thiết kế và sử dụng giáo án điện tử được lưu trên CD-ROM *Tuyển tập 7 năm tạp chí Tin học và Nhà trường*, ta nhập từ khoá “Giáo án điện tử”. Kết quả tìm kiếm cho thấy trên CD-ROM có 3 bài viết liên quan đến nội dung mà ta đang quan tâm.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

1) Hãy truy cập internet và thực hiện việc tìm kiếm thông tin liên quan đến chủ điểm động, thực vật với hai cách nhập từ khoá:

- Chủ điểm động vật.
- Chủ điểm thực vật.

Sau đó lựa chọn về kết quả mà bạn tìm kiếm để phục vụ tốt cho việc lập kế hoạch tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non.

2. Bạn hãy sử dụng các chức năng tìm kiếm trên Google với từ khoá “*Mùa trồng corn*” với các tùy chọn là: tìm trang web (web), tìm hình ảnh (Picture), tìm đoạn video... và nhận xét về kết quả tìm được.

Hoạt động 2: Tìm hiểu phương pháp xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. Nêu các kĩ thuật xử lý thông tin trên các trang web.

2. **Nêu các kĩ thuật để xử lí thông tin từ các trang web thành những thông tin phục vụ cho việc thiết kế bài giảng.**

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để có thêm hiểu biết về xử lí thông tin phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. **Sao chép một đoạn văn bản từ các trang web**

Bước 1: **Lựa chọn đoạn văn bản cần sao chép trên trang web.**

Bước 2: Chọn lệnh Edit/Copy (hoặc nhấp chuột phải, chọn Copy hay nhấn tổ hợp phím Ctrl + C). Khi đó, đoạn văn bản đã lựa chọn được lưu vào bộ nhớ tạm (Clipboard) của máy tính.

Bước 3: Mở một hệ soạn thảo văn bản nào đó đang sử dụng để thiết kế bài giảng (chẳng hạn mở Microsoft Word, Microsoft PowerPoint hay chương trình Notepad của Windows...).

Bước 4: Chọn lệnh Edit/Paste (hay nhấp chuột phải, chọn Paste hoặc nhấn tổ hợp phím Ctrl + V).

Bước 5: Định dạng lại nội dung văn bản theo ý muốn (bao hàm cả định dạng kí tự, định dạng đoạn và chèn các đối tượng như hình ảnh, video...).

2. Sao chép nội dung của cả một trang web

Trong trường hợp giáo viên muốn nội dung bài giảng được minh họa bởi một trang web nào đó nhưng phòng học lại không kết nối internet, ta có thể lưu trữ trang web đó sẵn sàng trên máy tính và đặt kết nối (link) từ bài giảng đến file lưu trữ trang web trên máy tính

- *Bước 1:* Mở trang web có nội dung ta cần khai thác.
- *Bước 2:* Chọn lệnh File/Save (hoặc nhấn tổ hợp phím Ctrl + S).
- *Bước 3:* Chọn vị trí (thư mục, ổ đĩa) sẽ lưu trữ trang web và đặt lại tên cho tệp tin (nếu cần). Ta có thể chọn định dạng lưu trữ file (ở mục *Save as Type*) và bảng mã chữ tiếng Việt (ở mục *Encoding*). Kết thúc nhấp chuột vào nút Save để lưu trữ vào máy tính.
- *Bước 4:* Thiết kế liên kết từ bài giảng đến tệp tin.
- + *Bước 4.1:* Tạo đối tượng chứa kết nối.
- + *Bước 4.2:* Chọn lệnh Insert/Hyperlink.

Ta chọn đích kết nối là tệp tin (ví dụ: *ban do tu duy.htm*) rồi nhấp OK để xác định kết nối.

3. Sao chép một hình ảnh

Bước 1: Chọn hình ảnh cần sao chép.

Lưu ý: Có thể chọn chức năng tìm kiếm ảnh (Images) để có được tất cả các hình ảnh liên quan đến chủ đề tìm kiếm.

Bước 2: Chỉ chuột vào ảnh, nhấp chuột phải, sẽ hiện ra một bảng chọn các lệnh.

Nếu chọn lệnh chép ảnh (Copy) thì hình ảnh sẽ được lưu vào bộ nhớ tạm (Clipboard).

Bước 3: Đưa ảnh vào bài giảng: Mở giáo án (được thiết kế bởi một hệ soạn thảo nào đó), chọn vị trí cần chèn ảnh rồi chọn lệnh Edit/Paste.

Chú ý: Nếu chọn lệnh: Lưu ảnh (Save as) thì ảnh sẽ được lưu dưới dạng một tệp tin trên máy tính (Thông thường lưu ảnh với định dạng *.Jpeg, *.bmp...). Để đưa ảnh vào bài giảng, ta dùng lệnh Insert/Picture.

4. Tìm hiểu một vài phần mềm xử lý thông tin

4.1. Xử lý ảnh bằng chương trình Paint của Windows

PaintBrush là một chương trình được tích hợp trong hệ điều hành Windows với chức năng chính là biên tập ảnh tĩnh. Phần mềm này rất thích hợp để xử lý các hình ảnh với thao tác đơn giản trực quan.

Gọi chương trình: Start/Programs/Accessories/Paint.

Để cắt dán một vùng trong bức ảnh, chọn Free form Select hoặc Select, sau khi đánh dấu vùng chọn được bao bởi đường nét đứt thì thực hiện các thao tác sao chép (copy), cắt (cut), dán (paste) hay xoá (delete).

Sau khi đã chọn một công cụ vẽ và màu vẽ, căn cứ công dụng của các công cụ vẽ để vẽ hình cần thiết. Với mỗi hình có thể chọn lại màu khác nhau.

Các lệnh thuộc menu Images:

- Flip and Rotate: Xoay đảo ngược theo chiều ngang, chiều đứng và quay hình theo các góc quay vùng chọn.
- Stretch/Skew: Kéo giãn hay kéo xiên vùng vẽ đã chọn.
- Invert Color: Đảo màu vùng chọn.
- Attribute: Các thuộc tính chung của vùng vẽ.
- Clear Image: Xoá vùng vẽ.

4.2. Xử lý thiết kế đoạn phim bằng chương trình Window Movie Maker

- * Phần mềm này có sẵn trong chương trình Window. Có thể dùng cách nhấp chuột vào Start/Program/Window Movie Maker, biểu tượng là một cuộn phim. Phần mềm này cho phép làm giáo án như những đoạn phim.

Có thể đưa tranh ảnh, video, âm thanh, chữ viết vào bài giảng của mình và làm hiệu ứng cho chúng thật sống động. Có thể tự ghi âm giọng kể chuyện để lồng vào đoạn phim bằng cách kích vào biểu tượng micro và làm theo chỉ dẫn mà thôi. Không những thế, nó còn có thể dễ dàng in sao giáo án ra đĩa VCD để dạy trên tivi mà không cần phải ra hiệu converter.

Windows Movie Maker (WMM) là một tiện ích sẵn có nằm trong hệ điều hành Windows, cung cấp khá đầy đủ công cụ để cắt, ghép, chỉnh sửa các file video. Sau khi chỉnh sửa có thể ghi lại vào các thiết bị lưu trữ với nhiều tùy chọn với chất lượng cao nhất có thể. Tùy từng loại mà dung lượng file lưu trữ có thể lớn (cho chất lượng cao) hoặc nhỏ (cho việc tải xuống nhanh chóng từ internet).

WMM dễ sử dụng và có sẵn; nếu biết khai thác, bạn cũng có thể sử dụng nó như một chương trình biên tập video chuyên nghiệp không kém gì các trình biên soạn video công kênh như Video Studio, Advanced Video Manager...

- * WMM có giao diện đơn giản, dễ hiểu với 4 khu vực chính:
 - Video task: Nơi đặt các nút điều khiển.
 - Collection: Nơi đặt các video, audio, picture.
 - Màn hình: Khu vực màn hình hiển thị hình ảnh, xem trước video đang làm.
 - Khu vực chỉnh sửa và biên tập video.
- Ngoài ra còn các nút lệnh:
 - Show StoryBoard: Chỉnh thời gian hoặc số clip khi biên tập.
 - Show Timeline: Hình ảnh hiện lên dạng thumbnail.
 - Set volume level: Chỉnh audio trong video. Muốn âm thanh trong video gốc biến mất thì kéo thanh audio sát khe Audio/Music.
 - Narrate timeline: Tạo video từ webcam hoặc microphone.
 - Zoom in, zoom out: Kéo dài, rút ngắn thời gian.
- * Một số đối tượng chính của WMM:
 - Collection dùng để chứa các đoạn âm thanh (audio clip), đoạn phim (video clip) hoặc những hình ảnh (picture) mà ta dùng tính năng Import để nhập vào hoặc lấy vào (capture) từ các thiết bị như máy ảnh, camera

số... Collection rất thuận tiện cho việc theo dõi các video clip nhỏ. Mỗi clip nhỏ trong collection có thể chia thành các phần nhỏ hơn.

- Project bao gồm đầy đủ thông tin về một phiên làm việc với WMM, thông tin về các file audio, video, các hình ảnh mà ta vừa lấy vào. Có thể ghi lại phiên làm việc vào file đối với WMM thì phần mở rộng của file sẽ là .msw.
- Movie là kết quả của cuối cùng của phiên làm việc. Movie hay nói cách khác là file video kết quả. Movie có thể lưu ra ổ cứng máy tính hay các thiết bị lưu trữ khác.
- Storyboard/Timeline là nơi quan trọng nhất chứa kết quả công việc là nơi lưu lại kịch bản dành cho movie của bạn. Khi xuất ra file movie, WMM sẽ dựa vào Storyboard/Timeline để xây dựng.

Các dạng file hình ảnh, audio và video mà WMM nhận dạng được:

- Audio: .aif, .aifc, .aiff, .asf, .au, .mp2, .mp3, .mpa, .snd, .wav, .wma.
- Video: .asf, .avi, .mlv, .mp2, .mp2v, .mpe, .mpeg, .mpg, .mpv2, .wm.
- Hình ảnh: .bmp, .dib, .emf, .gif, .jif, .jpe, .jpeg, .jpg, .png, .tif, .tiff, .wmf.

* Một số thao tác cơ bản với WMM:

- Mở một video từ các file video ra làm việc:

Từ menu File chọn Import into Collection hoặc bấm phím tắt Ctrl + I.

Hộp thoại chọn file xuất hiện, chọn file audio, video hoặc file hình ảnh cần xử lý. Cũng có thể cùng một lúc lấy nhiều file vào bằng cách giữ Ctrl hoặc Shift khi click chuột vào tên file. Trong hộp thoại chọn file, hãy chú ý đến tùy chọn "*Create clips for video files*", nếu đánh dấu vào ô đó thì video clip sẽ tự động bị chia thành các mảnh nhỏ; mỗi mảnh là một video clip.

- Sau khi được chọn, video được đưa vào Collection để chỉnh sửa.
- Xem project và các clip:
 - + Trong một phiên làm việc với WMM, có thể xem các clip bằng cách nhấp chuột vào các clip trong Collection và bấm phím cách (Space bar) hoặc chọn lệnh Play/Play Clip.
 - + Cũng có thể xem nhiều clip liên tiếp bằng cách kéo nhiều clip vào phần Storyboard và chọn lệnh Play/Play Storyboard hoặc bấm tổ hợp phím Ctrl + W.

- Xem thuộc tính của các clip:
 - + Chọn 1 clip cần xem tại Collection.
 - + Nhấp chuột phải và chọn Properties hoặc lệnh Clip/Properties.
- Chỉnh sửa các thuộc tính của project:

Chọn lệnh File/Properties, một hộp thoại xuất hiện, điền các thông tin vào hộp thoại như title (tiêu đề), author (tác giả), copyright (bản quyền), rating (bình chọn), description (mô tả) về project.
- Thay đổi cách thể hiện project:
 - + Trong phiên làm việc có thể thay đổi giữa hai chế độ nhìn (Timeline và Storyboard). Storyboard cho phép xem được danh sách các clip đã kéo xuống, Timeline lại cho hình dung cả về khoảng thời gian, độ dài của clips sẽ được phát.
 - + Để thay đổi chế độ nhìn về Storyboard, chọn lệnh View/Storyboard khi đang ở chế độ Timeline. Để chọn chế độ nhìn Timeline, chọn lệnh View/Timeline khi đang ở chế độ Storyboard. Cũng có thể dùng phím tắt Ctrl + T để chuyển luân phiên hai chế độ nhìn này.
- Thêm một clip vào Storyboard/Timeline:
 - + Tại Collection, nhấp chuột vào các clip muốn thêm, nhấp chuột phải và chọn Add to Storyboard hoặc Add to Timeline tùy theo chế độ nhìn hiện tại là gì.
 - + Để thêm clip một cách nhanh chóng, có thể dùng động tác kéo thả thông thường các clip vào Storyboard hoặc Timeline.
- Xoá clip khỏi Storyboard/Timeline:
 - + Để xoá clip khỏi project, nhấp chuột vào clip trong Storyboard hay Timeline, sử dụng lệnh Edit/Delete.
 - + Có thể xoá tất cả các clip trong project bằng cách thực hiện lệnh xoá Edit/Clear Storyboard hoặc bấm tổ hợp phím Ctrl + Del.
- Sao chép clip trong Storyboard/Timeline:
 - + Chọn clip muốn sao chép trong Storyboard/Timeline, chọn lệnh Edit/Copy sau đó di chuyển chuột đến vị trí đích và chọn lệnh Edit/Paste.

- + Cũng có thể sao chép cùng lúc nhiều clip bằng cách giữ phím Ctrl hoặc phím Shift để chọn nhiều clip.
- Di chuyển clip trong Storyboard/Timeline:
 - Chọn clip muốn di chuyển sử dụng lệnh Edit/Cut sau đó chuyển chuột đến vị trí đích và sử dụng lệnh Edit/Paste.
- Lồng clip trong Storyboard/Timeline:
 - + Trong khi làm video thường thấy có những cảnh lồng nhau, cảnh trước mờ dần và cảnh sau rõ dần. Hai cảnh này đan xen vào nhau trông khá đẹp mắt. Tính năng lồng trong WMM cho phép thực hiện điều này.
 - + Để lồng cảnh, phải chuyển chế độ xem sang Timeline, nhấp chuột vào cảnh sau đó sử dụng lệnh Clip/Nudge Left.
 - + Để bỏ lồng cảnh, chọn clip cần bỏ và sử dụng lệnh Clip/Nudge Right cho tới khi hai cảnh tách rời khỏi nhau.
- Chia cắt các audio clip hay video clip:
 - + Nhấp chuột vào clip cần chia trong Collection, tại cửa sổ Windows Media nhấp play. Bấm pause để dừng clip và tiến hành cắt, nhát cắt sẽ nằm đúng điểm dừng này, sử dụng lệnh Clip/Split hoặc bấm phím tắt Ctrl + L.
 - + Sau thao tác này, clip vừa chọn sẽ được chia làm 2 phần và tạo thành 2 clip nhỏ hơn. Có thể chia tiếp các clip nhỏ hơn cho tới khi mỗi clip chỉ còn 1 frame (1 hình ảnh).
- Ghép các audio clip hay video clip:
 - + Việc ghép các audio clip hay video clip không có nhiều ý nghĩa. Nó chỉ giúp cho số lượng clip trong Collection ít đi sẽ dễ nhìn tổng thể hơn.
 - + Để ghép các clip dùng chuột chọn các clip muốn ghép, sử dụng lệnh Clip/Combine hoặc bấm tổ hợp phím Ctrl + M. Sau thao tác này, các clip vừa được chọn sẽ được ghép vào thành 1 clip.
- Các hiệu ứng cho hình ảnh:
 - + Chọn phần video Effects để liệt kê những hiệu ứng.
 - + Muốn chọn hiệu ứng, nào chỉ cần nhấp chuột vào hiệu ứng đó rồi chọn Add to Storyboard hoặc Add to Timeline.
 - + Có thể dùng động tác kéo thả để kéo hiệu ứng vào clip đã chọn.

- + Sau khi chọn xong hiệu ứng có thể bấm Ctrl + W hoặc sử dụng lệnh Play/Play Timeline (Play/Play Storyboard) để xem kết quả.
- Các hiệu ứng chuyển cảnh:
 - + Chọn phần Video Transitions để chọn các hiệu ứng chuyển cảnh.
 - + Muốn chọn kiểu chuyển cảnh nào, chỉ cần nhấp chuột phải vào hiệu ứng rồi chọn chức năng Add to Storyboard hay Add to Timeline.
 - + Có thể dùng chuột kéo thả các hiệu ứng này vào các clip trong Storyboard/Timeline để tạo hiệu ứng cho clip đó.
 - + Sau khi chọn xong hiệu ứng, có thể bấm Ctrl + W hoặc sử dụng lệnh Play/Play Timeline (Play/Play Storyboard) để xem kết quả.
 - + Khác với hiệu ứng hình ảnh chỉ cần 1 clip là đủ, để tạo hiệu ứng chuyển cảnh, phải có tối thiểu 2 clip để thực hiện việc chuyển.
- Thêm các dòng chữ, tiêu đề vào trước movie, clip:

Tại thanh Tasks, chọn Make titles or credits, xuất hiện bảng chọn:

 - + Title at the beginning: Dùng để thêm các tiêu đề vào trước movie.
 - + Title before the selected clip: Dùng để thêm tiêu đề vào sau các clip đã chọn trong Storyboard hay Timeline.
 - + Title on the selected clip: Dùng để thêm tiêu đề vào trong các clip đã chọn trong Storyboard/Timeline.
 - + Title after selected clip: Dùng để thêm tiêu đề vào sau các clip đã chọn trong Storyboard/Timeline.
 - + *Credits at the end*: Dùng để thêm tiêu đề, thông tin tác giả... vào cuối movie.

Bạn cần nhập thông tin cho các tiêu đề và chọn Done, add title to movie. Sau khi thêm tiêu đề có thể xem lại bằng cách bấm Ctrl + W hoặc sử dụng lệnh Play/Play Timeline (Play/Play Storyboard) để xem kết quả.
- Kết xuất ra file video:

Để lưu video, sử dụng lệnh: File/Save Movie File, xuất hiện hộp thoại. Tại đây có các sự lựa chọn sau:

 - + Chọn My Computer để lưu kết quả vào máy tính.
 - + Chọn Recordable CD để lưu kết quả ra CD.

- + Chọn E-Mail để lưu kết quả vào hòm thư.
- + The Web để lưu kết quả lên máy chủ Web.
- + DV Camera để lưu kết quả ra các thiết bị kĩ thuật số.

Sau khi chọn đầu ra cho kết quả của mình, phải chọn tiếp những thông số dành cho file movie. Mặc dù WMM đặt mặc định kết quả là *Best quality for playback on my computer*, vẫn có thể nhấp chuột vào *Show more choice* để có thêm tùy chọn cho file movie. Có khá nhiều tùy chọn nhưng chỉ nhằm vào 2 mục đích chính là kích thước hay chất lượng; muốn chất lượng tốt bắt buộc file movie phải có kích thước lớn và ngược lại muốn kích thước nhỏ thì chất lượng của file movie sẽ kém hơn.

4.3. Phần mềm Free video to JPG Converter

Phần mềm Free video to JPG Converter sẽ giúp bạn có được những bức hình đẹp nhất từ các bộ phim tư liệu. Chương trình cung cấp nhiều cách để có được những tập tin ảnh dạng .JPG chất lượng cao. Chương trình có tốc độ làm việc nhanh và có thể làm việc với các file video dạng: avi/mpg/mpeg/mpe/mp4/m4v, wmv/asf, mov/qt, 3gp2/3gpp/3gp/3g2, dvr-ms và flv.

Để chọn file video cần chụp hình, bạn bấm nút Browse (nút ba chấm) trong khung Input file từ giao diện chính để chọn file video cần chụp hình, chọn thư mục lưu các file hình ảnh sau khi chụp xong trong khung Output folder.

Tiếp theo chọn kiểu chụp hình trong khung Save bao gồm:

- Chụp tự động sau khoảng... khung hình (*Every... frames*) tức là cứ sau một số khung hình đã chọn thì chương trình sẽ tự động chụp lại một hình từ file video đang phát.
- Chụp tự động sau khoảng... giây (*Every... seconds*). Tức sau khoảng thời gian ấn định (giây) chương trình sẽ tự động chụp hình và lưu lại.
- *EveryFrame* tức là chụp tất cả các khung hình.

Sau đó bấm nút Save để chương trình làm việc tự động.

Trong trường hợp bạn muốn có những khung hình từ một đoạn video nào đó trong file video đó, kích giữ chuột trái và kéo thanh trượt Play từ

trái sang phải rồi bấm nút Trim Left để đánh dấu đầu đoạn video, kéo tiếp về bên phải và bấm nút Trim Right để chọn đoạn cuối của file video cần chụp hình. Chọn xong bấm nút Save để chương trình xử lý tự động.

Ngoài ra, thanh công cụ phía dưới khung Preview còn cung cấp các nút chức năng để chọn khung hình cho chính xác như: Begin – trở về đầu file video, Play – phát, Stop – dừng, Previous frame – lùi về khung hình trước, Next frame – tới khung hình sau, End – tới cuối phim, Go to Start Selection – đến đầu vùng chọn, Go to End Selection – xuống cuối vùng chọn, Clear selection – xóa vùng chọn và See shortcuts... để xem phím tắt.

Khi muốn bắt ngay hình file video đang trình chiếu thì bấm nút Make Snapshot để lưu lại.

Ngoài ra, có thể tham khảo *Free YouTube Download* là cách thức đơn giản và dễ dàng nhất giúp tải được những video clip mới nhất, những bài hát mới nhất từ website chia sẻ video trực tuyến nổi tiếng YouTube và Google Video. Chương trình sẽ giúp bạn vừa tải vừa chuyển đổi các file video đó về các định dạng video thông dụng như: AVI, MP4, 3GP và FLV để có thể xem trên máy tính hoặc điện thoại di động.

Thao tác rất đơn giản: chỉ cần bấm nút *Add URLs...* và copy địa chỉ trên thanh Address của trình duyệt đang chiếu file video mà bạn muốn tải về rồi Paste vào khung Add URL và bấm nút OK. Thao tác nhiều lần như vậy nếu muốn chọn nhiều file cần tải về cùng lúc. Muốn bỏ bớt bất kì địa chỉ nào trong danh sách, kích chọn địa chỉ đó và bấm nút hình chữ X để xóa. Tiếp theo, cần chọn định dạng video muốn chuyển đổi sang trong khung *Format*, chọn tiếp thư mục lưu các file video sau khi tải về và chuyển đổi xong bên khung *Output folder*. Cuối cùng bấm nút Download và chờ cho chương trình vừa tải vừa thực hiện việc chuyển đổi là kết thúc.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Hãy tìm kiếm và lấy về từ internet hình ảnh về *Nghề diêm đàn* (nghề làm muối), sau đó hãy biên tập theo nội dung dạy về nghề này cho trẻ.
- 2) Sử dụng một trong các phần mềm được trình bày ở trên, hãy download một đoạn video về máy tính sau đó biên tập lại.

Nội dung 5

SỬ DỤNG THÔNG TIN ĐỂ XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Hoạt động 1: Sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. **Nêu cách sử dụng thông tin tìm kiếm để xây dựng và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.**

2. **Trình bày cách sử dụng thông tin trong lập kế hoạch và thực hiện tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.**

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Môi trường xung quanh đối với trẻ vô cùng rộng lớn và khó hiểu. Trẻ lại rất tò mò hiếu động, luôn đặt ra vô vàn câu hỏi: Nó là cái gì? Nó như thế nào? Vì sao nó lại như vậy?... Do vậy, việc tổ chức cho trẻ khám phá môi trường xung quanh cần được linh hoạt, hệ thống, khoa học với những màu sắc sặc sỡ, hình ảnh rõ nét, âm thanh “thật”. Điều đó sẽ giúp trẻ lĩnh hội kiến thức một cách nhẹ nhàng, thoải mái được thắc mắc của trẻ. Trên thực tế, có nhiều giờ hoạt động làm quen với môi trường xung quanh, giáo viên không thể có đủ điều kiện để cho trẻ được cầm nắm hay quan sát trực tiếp. Ứng dụng công nghệ thông tin giúp giáo viên đưa đến cho trẻ những hình ảnh sống động hơn về thế giới môi trường xung quanh, giúp trẻ có những trải nghiệm phong phú và thực tế hơn.

Trong hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh, với mỗi mẫu vật hay tranh ảnh, đều cần cho trẻ quan sát kĩ, cho trẻ đưa ra nhiều ý kiến nhận xét để tìm ra đầy đủ và chính xác đặc điểm vật mẫu.

Ví dụ, khi làm quen với con cua, trẻ đã tìm được đặc điểm của con cua có hai càng to, tám chân... Sau đó, giáo viên đặt câu hỏi gợi mở: “Các con có

biết con cua nó đi như thế nào không?”. Giáo viên có thể dùng đoạn băng video cho trẻ biết được là con cua bò ngang, chỉ rõ cua có mai cua, yếm cua cứng để bảo vệ cơ thể chúng. Như vậy, không những trẻ biết được những đặc điểm của con cua mà trẻ còn biết môi trường sống, cách vận động và cấu tạo các bộ phận cơ thể của chúng.

Nắm rõ đặc điểm của vật, trẻ sẽ quan sát chúng dễ hơn, từ đó so sánh rất rõ ràng và phân loại tốt hơn. Trong hoạt động này, sử dụng đồ dùng trực quan rất có hiệu quả. Đồ dùng trực quan có thể là tranh ảnh, mô hình, vật thật... Đồ dùng trực quan là yếu tố không thể thiếu được trong việc dạy trẻ, vì trẻ chỉ lĩnh hội kiến thức khi được trực tiếp tri giác các đối tượng. Đồ dùng trực quan càng đẹp, càng hấp dẫn thì càng thu hút được trẻ.

Ví dụ, khi dạy trẻ tìm hiểu một số con vật sống trong rừng, trẻ cần phải biết tên gọi, hình dáng, các bộ phận, thức ăn, nơi sống, tiếng kêu, thói quen của các con thú. Nếu sử dụng tranh sẽ rất hạn chế và không mang lại hiệu quả cao. Trẻ sẽ không hoạt động tích cực. Tiết học sẽ trở nên đơn điệu, nhàm chán; hiệu quả của giờ học sẽ có phần hạn chế. Nhưng nếu có ứng dụng phần mềm Power Point cho trẻ quan sát các con vật đang chuyển động, với những hình ảnh “thật” thì trẻ sẽ rất thích thú, tập trung chú ý, giờ học sẽ đạt kết quả như mong muốn. Giờ học sẽ giúp trẻ nắm được kiến thức về màu sắc, hình dạng kích thước... của sự vật hiện tượng; biết gọi tên, đặc trưng nơi sinh sống, điều kiện sống... của sự vật. Khi dùng máy chiếu, với những màu sắc đẹp mắt, hình ảnh rõ nét gây hứng thú cho trẻ, trẻ sẽ dễ nhớ, lâu quên. Khi học về các con thú dữ, trẻ sẽ có ý thức tự chăm sóc, bảo vệ bản thân trước những con vật hung dữ. Khi học về thời tiết, cây cối, vật nuôi, trẻ sẽ có ý thức về sự thay đổi của thời tiết, biết yêu thương chăm sóc cho cây cối, vật nuôi.

Cần chú ý không ỷ lại công nghệ thông tin để trẻ thụ động trước hoạt động mà cần tích hợp vào các hoạt động. Ví dụ, trong hoạt động cho bé xem cách làm quần áo thời trang, ta nên lồng ghép cho trẻ lấy vật liệu để làm theo chứ không chỉ là ngồi xem.

- Trẻ tham gia hoạt động này rất dễ rơi vào tình trạng ngồi lâu trước màn hình, vì thế các hoạt động lồng ghép nên thay đổi thường xuyên các hình thức, tạo điều kiện cho trẻ được vận động. Sau khi cho trẻ ngồi xem các giai đoạn phát triển của loài bướm, cô có thể cho trẻ chia nhóm thi nhau

xếp thứ tự tranh về quá trình phát triển của loài bướm. Khi cho trẻ xem hình ảnh loài vật trong rừng, cô cho trẻ tìm hình ảnh và gọi tên các hình ảnh có trong lớp. Cô cho trẻ xem cảnh bùa bộn trong căn phòng và cảnh một căn phòng sạch đẹp nhằm hỗ trợ cho bé biết cách dọn các góc chơi trong lớp mình.

Ví dụ, cho trẻ quan sát con voi, con gấu, con khỉ:

- Mục đích: Giúp trẻ biết tên gọi, đặc trưng, môi trường sống của các con vật sống trong rừng. Trẻ biết nguồn thức ăn của chúng, không đến quá gần chúng.
- Chuẩn bị:
 - + Lên mạng, vào trang “Động vật sống trong rừng”, copy hình ảnh con voi, con gấu, con khỉ.
 - + Vào phần Power Point, chọn slide show tạo trang trình diễn cho từng con vật xuất hiện có gắn tên tương ứng, lồng nhạc bài hát “Đố bạn biết”.
 - + Copy dữ liệu vào đĩa CD.
- Tiến hành:
 - + Cô mở đĩa cho hát bài “Đố bạn biết”. Trẻ hát theo.
 - + Cho trẻ kể những con vật có trong bài hát.
 - + Cho trẻ xem đĩa, hỏi tên con vật, đặc điểm của các con vật.
 - + Cho trẻ xem hình ảnh con voi đang ăn như thế nào; nó dùng gì để lấy thức ăn...
 - + Đưa ra những nội dung gợi mở về giáo dục lòng yêu thương động vật, cách chăm sóc, bảo vệ các loài động vật qua những hình ảnh hoặc các đoạn phim sống động.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Hãy lựa chọn một nội dung tổ chức hoạt động cho trẻ theo chủ đề “Thực vật”, tìm hiểu các thông tin và các nguồn tài liệu và thông tin để có thể tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.
- 2) Trao đổi với các bạn trong nhóm và tham khảo ý kiến của các bạn về nguồn tài liệu và thông tin mà bạn đã lựa chọn.

Hoạt động 2: Sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với toán.

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. **Nêu cách sử dụng thông tin tìm kiếm để xây dựng và tổ chức hoạt động tạo hình.**

2. **Trình bày cách sử dụng thông tin trong lập kế hoạch và thực hiện tổ chức hoạt động tạo hình.**

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hoạt động làm quen với toán cung cấp cho trẻ kĩ năng nhận biết, so sánh màu sắc, hình dạng, kích thước, tạo nhóm... các sự vật hiện tượng.

Ví dụ: Đếm từ 1 đến 5 (ở chủ đề phương tiện giao thông):

- Mục đích:
 - + Trẻ biết đếm từ 1 đến 5 số lượng các đối tượng.
 - + Nhận biết một số phương tiện giao thông: tên gọi, nơi hoạt động...
- Chuẩn bị:
 - + Cô copy những hình ảnh ô tô, xe máy, thuyền, tàu thủy...

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hoạt động tạo hình với trẻ mầm non là rất cần thiết. Nó giúp trẻ củng cố được kiến thức về môi trường xung quanh, phát huy trí tưởng tượng, kĩ năng quan sát, óc thẩm mĩ; dạy trẻ có kĩ năng vẽ, xé dán...

Một điều không thể thiếu trong các giờ tạo hình của trẻ là tranh (vật mẫu) của cô. Những bức tranh cô vẽ trên giấy, tô màu sáp (màu nước) đã thành quen thuộc với trẻ, nó mờ nhạt không sắc sảo như tranh vẽ trên tivi. Những bức tranh vẽ có hình ảnh rõ nét màu sắc hài hoà sẽ thu hút sự chú ý của trẻ, trẻ sẽ nhớ lâu; kích thích trí tưởng tượng, óc sáng tạo cho trẻ.

Ví dụ: Hướng dẫn trẻ vẽ vườn cây ăn quả:

- Mục đích:
 - + Trẻ vẽ được một số cây ăn quả quen thuộc.
 - + Trẻ biết đặc điểm đặc trưng của cây ăn quả.
 - + Biết chăm sóc, bảo vệ cây để cây ra nhiều quả.
- Chuẩn bị:
 - + Lên mạng vào trang “Nông nghiệp nông thôn”, copy một số cây ăn quả như: cây bưởi, cây khế, cây mít, cây ổi, cây dứa...
 - + Cô vẽ cây bưởi (tán lá rời), cây khế, cây mít (tán lá tròn) (vẽ trên painter).
 - + Cho xuất hiện lần lượt từng bộ phận của cây: thân, cành lá, quả, tô màu.
 - + Lồng nhạc bài hát “Quả”.
 - + Copy vào đĩa CD.
- Tiến hành:
 - + Cho trẻ nghe bài hát “Quả” và quan sát vườn cây ăn quả.
 - + Hỏi trẻ: Có những cây ăn quả gì trong vườn? Đặc điểm của từng cây (hình dạng lá, màu sắc, quả...)?

+ Cho trẻ quan sát các bước vẽ cây ăn quả để tạo ra vườn cây ăn quả.

+ Cho trẻ vẽ...

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

1) Hãy lựa chọn một nội dung tổ chức hoạt động cho trẻ theo chủ đề “Động vật”, tìm hiểu các thông tin và các nguồn tài liệu và thông tin để có thể tổ chức hoạt động tạo hình.

2) Trao đổi trong nhóm và tham khảo ý kiến của đồng nghiệp về nguồn tài liệu và thông tin mà bạn đã lựa chọn.

Hoạt động 4: Sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức hoạt động âm nhạc.

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. Nêu cách sử dụng thông tin tìm kiếm để xây dựng và tổ chức hoạt động âm nhạc.

2. Trình bày cách sử dụng thông tin trong lập kế hoạch và thực hiện tổ chức hoạt động âm nhạc.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Giáo dục âm nhạc cho trẻ nhằm cung cấp cho trẻ những kiến thức ban đầu về âm nhạc, sự uyển chuyển, nhịp nhàng của âm nhạc; dạy trẻ kỹ năng lắng tai nghe, hát đúng theo nhạc, vận động theo nhạc.

Trong hoạt động cho trẻ nghe tiếng nhạc đoán tên bài hát và phương tiện có trong bài hát, ta kết hợp cho trẻ cùng múa hát theo nhạc thể hiện xúc cảm của mình. Ví dụ như:

- Chuẩn bị: Lên mạng chọn những bài hát theo ý, tải nhạc, copy vào đĩa CD.
- Tiến hành:
 - + Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả, mở đĩa cho trẻ nghe.
 - + Cô hát mẫu, giảng nội dung bài hát.
 - + Mở đĩa cho trẻ nghe, cho trẻ hát theo.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Hãy lựa chọn một nội dung tổ chức hoạt động cho trẻ theo chủ đề “Gia đình”, tìm hiểu các thông tin và các nguồn tài liệu và thông tin để có thể tổ chức hoạt động âm nhạc.
- 2) Trao đổi với các bạn trong nhóm và tham khảo ý kiến của các bạn về nguồn tài liệu và thông tin mà bạn đã lựa chọn.

Hoạt động 5: Sử dụng thông tin để xây dựng và tổ chức hoạt động ở góc học tập cho trẻ mầm non.

Dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. Nêu cách sử dụng thông tin tìm kiếm để lập kế hoạch và tổ chức hoạt động góc học tập.

2. Trình bày được cách sử dụng thông tin trong lập kế hoạch và thực hiện tổ chức hoạt động ở góc học tập.

Bạn hãy đối chiếu những nội dung vừa viết ra với những thông tin dưới đây và tự hoàn thiện nội dung đã viết.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Ứng dụng thông tin vào trong dạy học ở trường mầm non được diễn ra rất linh hoạt theo hai hình thức chính: hình thức trong giờ hoạt động chung và các hoạt động góc. Lựa chọn hình thức cho trẻ làm quen và tiếp cận dựa trên đặc điểm tình hình của trẻ, do đó buộc người giáo viên phải lựa chọn hình thức cho phù hợp với trẻ để trẻ dễ dàng tiếp thu.

Việc cho trẻ tiếp cận với máy vi tính vào trong giờ hoạt động chung là hình thức rất cơ bản giúp người giáo viên đạt được mục đích của giờ hoạt động. Ngoài ra, tùy theo từng nội dung và chủ đề mà giáo viên có thể lựa chọn hình thức tổ chức giờ hoạt động phù hợp nhằm tạo ra cho trẻ một trạng thái thật thoải mái, gần gũi với cuộc sống thực, “học mà chơi, chơi mà học”. Với các nguồn tư liệu tìm được, giáo viên lựa chọn để sắp xếp tại các góc để trẻ được lựa chọn, học tập nhiều lần ở các góc khác nhau. Ví dụ, với chủ đề về động vật sống dưới nước, khi giáo viên tìm thấy tranh ảnh của các loài cá từ các tạp chí, báo thì có thể để ở góc tạo hình cho trẻ cắt các hình và dán; truyện, sách có nội dung về các con vật sống dưới nước được sắp xếp ở góc kể chuyện; một số loại ốc biển sắp xếp ở góc khám phá khoa học...

Ứng dụng công nghệ thông tin vào trong các hoạt động không đơn thuần chỉ là giáo án điện tử được thiết kế bởi chương trình Power Point mà đó còn bao gồm nhiều các phương tiện công nghệ thông tin khác như tivi,

đầu đĩa, mạng internet... Vì thế việc lựa chọn đề tài và phương tiện ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy cũng vô cùng phong phú đa dạng. Việc tạo môi trường cho trẻ làm quen cũng giúp trẻ ngày càng tự tin, mạnh dạn tìm hiểu khám phá cũng không kém phần quan trọng qua các hoạt động ngoài giờ và hoạt động góc.

Theo lịch sinh hoạt hằng ngày của trẻ, sau 15h, trẻ sẽ được ra hoạt động chiều. Ngoài việc dạy trẻ theo chương trình phân phối, giáo viên có thể hướng dẫn trẻ các thao tác cơ bản khi sử dụng máy vi tính như: nhấp chuột, mở loa, xoá (delete), quay lại (back), nhấp đôi chuột... hay chơi các trò chơi trên máy vi tính: làm cho hoa đào nở (Excel), đua thú về chuồng, chọn giày cho bạn (đĩa Kidsmart)...

Vào giờ hoạt động vui chơi hay hoạt động chiều, có thể cho trẻ được làm quen sử dụng máy vi tính. Để kích thích sự hứng thú của trẻ, có thể mua đĩa như “Bé vui học chữ”, “Bé tập tô màu” để cho các cháu chơi. Thông qua việc các cháu chơi tô màu, các cháu phải sử dụng những lệnh cơ bản và biết cách sử dụng chuột thành thạo hơn. Qua trò chơi, hướng dẫn các bé thêm một số lệnh như: back (trở về), xoá hay lưu các bức tranh sau khi tô màu...). Qua trò chơi, các cháu cũng biết cách rê chuột nhanh, chính xác hơn. Ngoài ra, trò chơi còn phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Hãy lựa chọn một nội dung tổ chức hoạt động cho trẻ theo chủ đề “Bản thân tôi”, tìm hiểu các thông tin và các nguồn tài liệu và thông tin để có thể tổ chức ở một hoạt động góc.
- 2) Trao đổi với các bạn trong nhóm và tham khảo ý kiến của các bạn về nguồn tài liệu và thông tin mà bạn đã lựa chọn.

Nội dung 6

THỰC HÀNH TÌM KIẾM, KHAI THÁC, XỬ LÝ THÔNG TIN PHỤC VỤ XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Hoạt động 1. Khai thác và tìm kiếm thông tin theo các bước lập kế hoạch tổ chức hoạt động và theo quy trình xây dựng mạng chủ đề.

Dựa vào hiểu biết kinh nghiệm thực tiễn, bạn hãy thực hiện một số yêu cầu sau:

1. Nêu cách khai thác và tìm kiếm thông tin theo các bước lập kế hoạch tổ chức hoạt động và theo quy trình xây dựng mạng chủ đề.

2. Trình bày cách khai thác và tìm kiếm thông tin theo các bước lập kế hoạch tổ chức hoạt động và theo quy trình xây dựng mạng chủ đề.

Bạn hãy đọc những thông tin dưới đây để có thêm hiểu biết về việc khai thác xử lý thông tin phục vụ xây dựng và tổ chức hoạt động giáo dục trẻ mầm non.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

1. Khai thác và tìm kiếm thông tin theo các bước lập kế hoạch tổ chức hoạt động

Việc lập kế hoạch dạy học cho trẻ mầm non cần phải dựa vào nhu cầu và sở thích của trẻ, nhằm phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, xã hội, tình cảm và các kĩ năng sáng tạo của trẻ. Lập kế hoạch sẽ định hướng cho những khám phá học tập mà cô và trẻ sẽ cùng nhau thực hiện.

- Lập kế hoạch dài hạn là định hướng chung cho cả năm học nhằm đạt được các mục tiêu phát triển cho trẻ theo từng độ tuổi, theo từng loại chủ đề. Kế hoạch dài hạn cần linh hoạt, có thể thay đổi khi cần thiết. Do ban giám hiệu đề ra dựa trên chương trình hiện hành. Ở bước này, khi tìm kiếm và khai thác thông tin cho tổ chức các hoạt động giáo dục, giáo viên, cán bộ quản lý cần chú ý lựa chọn được các chủ đề gần gũi với thực tế điều kiện địa phương, gần gũi với cuộc sống hiện tại của trẻ; các nội dung thông tin khai thác về chủ đề phải tạo được nhiều cơ hội để trẻ khám phá, học tập, trải nghiệm. Ví dụ, những trẻ em ở khu vực có biển cần khai thác nhiều nội dung về các hoạt động của động vật dưới nước; những hoạt động, kinh nghiệm ở khu vực sông nước; vấn đề bảo vệ biển đảo... Ở bước lập kế hoạch dài hạn, nhà trường và giáo viên cần tìm kiếm và khai thác thông tin mang tính hệ thống và sắp xếp theo trình tự thời gian phù hợp trong năm học (ví dụ, Khai thác chủ đề thông tin về Tết Trung thu vào thời điểm đầu năm học...).

Kế hoạch ngắn hạn nhằm phân phối các nội dung, hoạt động giáo dục liên quan đến chủ đề từng tuần và các thời điểm trong sinh hoạt hằng ngày. Khi xây dựng, giáo viên cần xác định các kiến thức, kĩ năng mong muốn trẻ đạt được sau mỗi tuần, sau đó, lên kế hoạch về trình tự các hoạt động sẽ tổ chức. Ở kế hoạch ngắn hạn, việc khai thác, tìm kiếm thông tin giúp giáo viên xác định được những nội dung lí thú trong các hoạt động cho trẻ. Từ đó xác định mục tiêu, thực hiện các hoạt động hấp dẫn với trẻ; sử dụng được các nguồn lực khác nhau để cung cấp cho trẻ kinh nghiệm hoạt động với đồ vật, đồ chơi, vật thật...

- Xây dựng một mạng chủ đề:

Chủ đề là nội dung phần kiến thức mà trẻ có thể tìm hiểu, khám phá theo nhiều cách khác nhau dưới sự hướng dẫn, tổ chức của giáo viên và diễn ra trong một khoảng thời gian thích hợp, thường là 1 – 2 tuần.

Một chủ đề lớn có thể bao gồm một số chủ đề nhỏ. Kiến thức trong một chủ đề thường mang tính tích hợp, người dạy và người học phải vận dụng tri thức của nhiều ngành khoa học.

Khi tổ chức, cần đảm bảo các yếu tố sau:

- + Đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu của trẻ, tạo cho trẻ hứng thú và cung cấp những kiến thức trong thực tế.
- + Chủ đề cần được thể hiện trong các hoạt động trong cả ngày ở trường và lớp.

- + Cần được thể hiện thông qua việc lựa chọn và cung cấp những đồ dùng, học liệu ở các khu vực chơi trong lớp.

Cần được kéo dài ít nhất là 1 tuần, đảm bảo vừa lặp lại, vừa mở rộng các cơ hội học tập cho trẻ.

2. Tìm kiếm, khai thác và xử lí thông tin theo quy trình xây dựng mạng chủ đề

- *Bước 1: Chọn chủ đề.*

Thông thường trong một năm học, nhà trường xác định được những chủ đề mà nhà trường sẽ hướng trẻ đến. Việc học tập các chủ đề này sẽ thông qua các hoạt động giáo dục khác nhau mà giáo viên tổ chức. Việc lựa chọn chủ đề có liên quan chặt chẽ với việc xây dựng kế hoạch giảng dạy theo năm/kì học và theo tháng. Ngoài ra, lựa chọn chủ đề có thể liên quan đến các ngày lễ hội, các sự kiện quan trọng xảy ra ở địa phương, quốc gia..

- *Bước 2: Xây dựng mạng nội dung/khái niệm (Concept web).*

Để xây dựng được mạng khái niệm này, giáo viên cần sử dụng phương pháp động não. Nội dung trong từng mạng có mối liên hệ với nhau xoay quanh chủ đề trung tâm, giúp giáo viên dễ dàng thấy được các mối liên quan giữa nội dung giáo dục và các hoạt động. Ở bước này, giáo viên cần tìm kiếm khai thác các thông tin về khái niệm theo nhiều cách khác nhau dựa trên cơ sở nguồn tài liệu sẵn có ở nhà trường cũng như tham khảo các website hoặc sách, báo, tạp chí... về nội dung khái niệm định hướng các hoạt động học tập phù hợp với độ tuổi, kinh nghiệm của trẻ. Ví dụ, trong chủ đề nghề nghiệp, giáo viên muốn hướng dẫn trẻ học về nghề làm muối thì giáo viên cần tìm hiểu được các thông tin về cách thức tổ chức hoạt động của người làm nghề làm muối như: làm thế nào người làm muối có thể tạo ra nhiều muối từ nước biển; những vất vả, khó khăn, cống hiến của nghề làm muối đối với xã hội... Để đạt được mục tiêu này, giáo viên phải tìm kiếm những thông tin có hình ảnh, đoạn phim người làm muối làm việc...

- *Bước 3: Xây dựng các mục tiêu của chủ đề.*

Đối với các chủ đề lớn, cần xây dựng mục tiêu phát triển tổng thể về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, xã hội mà trẻ cần đạt. Các yêu cầu phải phù hợp với độ tuổi nhằm đạt được những mục tiêu của từng chủ đề và mục tiêu phát triển toàn diện của cả chương trình. Ở bước này,

giáo viên cần tìm kiếm khai thác các thông tin từ nội dung khái niệm định hướng các hoạt động học tập theo các mục tiêu phát triển có liên quan với những nội dung đã xây dựng được ở mạng khái niệm.

– *Bước 4: Xây dựng mạng hoạt động (Activity Web).*

Đây là bước chuẩn bị cho trẻ lên kế hoạch hàng tuần và chuẩn bị phương tiện học liệu cần thiết cho trẻ hoạt động khám phá chủ đề thông qua các hoạt động hàng ngày như: thể dục, âm nhạc, tạo hình, kể chuyện, làm quen với toán, trò chơi, làm quen với môi trường xung quanh, tham quan. Từ mạng hoạt động, giáo viên sẽ chọn được các hoạt động phù hợp trong ngày. Những hoạt động này được tích hợp trong một chỉnh thể phù hợp.

– *Bước 5: Lên kế hoạch hoạt động hàng tuần.*

Giáo viên trong lớp cùng nhau xây dựng kế hoạch cho một tuần hoặc vài tuần hoạt động theo chủ đề. Cần căn cứ vào chế độ sinh hoạt để bố trí các hoạt động cho cả lớp, nhóm, cá nhân.

– *Bước 6: Lên kế hoạch đánh giá.*

Trong thời gian thực hiện, giáo viên cần quan sát, nhận xét, hỏi trẻ và ghi chép vào sổ, phiếu đánh giá của giáo viên. Điều đó sẽ giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp, nội dung, đồ dùng và môi trường dạy học. Khi kết thúc chủ đề, các giáo viên cùng rút kinh nghiệm và chuẩn bị cho chủ đề tiếp theo.

Sau đây là ví dụ cho các giáo viên tham khảo cách tổ chức cho trẻ mẫu giáo chơi trong dịp Tết Trung thu. Giáo viên cùng với trẻ tổ chức các dạng hoạt động trong thời gian khoảng 2 tuần trước ngày Tết Trung thu.

- + Đếm xem bao nhiêu ngày nữa sẽ đến Tết Trung thu.
- + Xây dựng kế hoạch động và các công việc cần thực hiện chuẩn bị cho ngày tổ chức “Vui đón Tết Trung thu”.
- + Viết thiệp mời đến dự Tết Trung thu.
- + Chơi trò chơi “Người đưa thư – lấy thư”.
- + Đọc và đếm số thư hỏi đáp (đồng ý đến dự).
- + Viết danh sách tên những người sẽ đến dự (bổ sung hàng ngày).
- + Trang trí lớp: trang ảnh về Tết Trung thu, đồ chơi Tết Trung thu (lồng đèn, ông sao...) bong bóng, băng rôn...
- + Đọc những câu chuyện về Tết Trung thu.

- + Xem băng video (nếu có) về Tết Trung thu.
- + Vẽ tranh về Tết Trung thu.
- + Chương trình văn nghệ các bài hát, múa về Tết Trung thu.
- + Các trò chơi: đánh trống, múa lân, ông địa...
- + Làm bánh trung thu (bánh dẻo /bánh in).
- + Làm cuốn truyện tranh về “Vui đón Tết Trung thu”.
- + Một số hoạt động khác.

Những hoạt động ở trên được giáo viên tổ chức trong giờ học – hoạt động chung. Những nội dung còn lại được tổ chức xen kẽ trong các khoảng thời gian chơi tự do của trẻ với sự tham gia một cách tự nguyện và chủ động, tích cực của trẻ.

CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ

- 1) Hãy lựa chọn một chủ đề để xây dựng mạng hoạt động và lập danh sách về các ý tưởng của bạn về các hoạt động và ý tưởng khai thác, xử lí thông tin để lập kế hoạch tổ chức hoạt động của bạn.
- 2) Trao đổi với các bạn trong nhóm và tham khảo ý kiến của các bạn về danh sách các hoạt động và ý tưởng thiết kế hoạt động của bạn.

Hoạt động 2. Thực hành khai thác và tìm kiếm, xử lí thông tin theo một số chủ đề.

Bài tập 1. Hãy tìm hiểu nội dung học tập của một hoạt động sau đây ở các độ tuổi khác nhau:

DẠY TRẺ KHÁM PHÁ KHOA HỌC VÀ KHÁM PHÁ XÃ HỘI

Bài: *Nước với đời sống con người và muôn vật.*

Nội dung học tập tương ứng độ tuổi:

3 - 36 tháng	3 - 4 tuổi	4 - 5 tuổi	5 - 6 tuổi
<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nước là gì? - Biết gọi 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết khái niệm ao, hồ, sông, suối, biển. - Nhận biết được 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt nước ngọt với nước mặn: nước ngọt lấy từ ao, hồ, sông, suối, giếng, nhà máy nước; 	<ul style="list-style-type: none"> - Khi có những tác động làm nước chuyển động, nước sẽ tạo ra sóng, phát ra âm thanh. - Trạng thái của nước:

3 - 36 tháng	3 - 4 tuổi	4 - 5 tuổi	5 - 6 tuổi
tên và sử dụng một số đồ dùng liên quan đến nước: ca, cốc, vòi nước.	<p>màu sắc, mùi vị của nước, nước không màu, không mùi, không vị; nước chảy từ chỗ cao xuống thấp, nước không cầm, nắm được.</p> <p>- Biết một số công dụng cơ bản của nước: nấu ăn, nước uống, vệ sinh.</p>	<p>nước mặn lấy từ biển.</p> <p>- Nước có thể hòa tan một số chất như muối, đường, bột màu...</p> <p>- Biết nhiều hơn một số công dụng của nước: nấu ăn, uống, vệ sinh, tưới cây, nuôi trồng thủy hải sản.</p> <p>- Biết cách tiết kiệm nước.</p>	<p>+ Khi nhiệt độ ngoài trời xuống dưới 0°C, hoặc đặt khay nước vào ngăn đá tủ lạnh, nước sẽ chuyển từ trạng thái lỏng sang trạng thái rắn như băng, tuyết, nước đá. Sờ tay vào băng, tuyết, nước đá ta cảm thấy rất lạnh.</p> <p>+ Khi nhiệt độ ngoài trời lớn hơn 0°C, băng, tuyết, nước đá sẽ tan thành nước.</p> <p>+ Nước ở trạng thái lỏng, khi được đun sôi sẽ chuyển sang trạng thái hơi. Dưới tác động của năng lượng và gió, nước bốc hơi.</p> <p>- Ở trạng thái hơi, nước rất nhẹ, bay lên cao, gặp lạnh, ngưng tụ lại thành hạt nước li ti, tạo thành những đám mây. Nước bốc hơi càng nhiều, hạt nước trong đám mây càng nặng và rơi xuống thành mưa.</p> <p>- Biết nhiều hơn công dụng của nước đối với từng đối tượng: nông nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp, giao thông, sinh hoạt.</p> <p>- Biết cách bảo vệ nguồn nước.</p>

1. Theo bạn, lựa chọn các nội dung học tập cho các độ tuổi của trẻ như nội dung ở trên được dựa theo yếu tố nào?

2. **Bạn có thay đổi nội dung gì khác cho phù hợp với đặc điểm của trẻ ở lớp học của mình không?**

3. **Vì sao cần xem xét nội dung học tập phù hợp với đặc điểm học tập của trẻ mầm non?**

4. **Bạn cần sử dụng nguồn tài liệu nào để cung cấp được kiến thức học tập trên cho trẻ ở lớp mình?**

Bài tập 2. Dựa vào nội dung học tập sau đây (Bài: *Mặt Trời, Mặt Trăng và các vì sao*), hãy chọn ra một nội dung để tổ chức hoạt động cho trẻ.

1. Nội dung các chủ đề này có thể lấy được thêm thông tin bằng cách nào? Chỉ ra nguồn tài liệu như sách, báo, truyện giúp trẻ hiểu về các khái niệm này.
2. Thiết kế mạng hoạt động cho chủ đề này ở một độ tuổi mà bạn chọn. Từ đó, chọn nội dung để lập kế hoạch tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non.
3. Nêu rõ các biện pháp, thủ thuật bạn sử dụng phối hợp với việc ứng dụng công nghệ thông tin để giúp trẻ hứng thú khi tham gia các hoạt động học tập mà bạn thiết kế.

Nội dung học tập tương ứng độ tuổi:

3 - 36 tháng	3 - 4 tuổi	4 - 5 tuổi	5 - 6 tuổi
Biết một trong các khái niệm Mặt Trời, Mặt Trăng, các ngôi sao.	Biết Mặt Trời, Mặt Trăng, các ngôi sao.	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt Trời, Mặt Trăng, vì sao ở trên trời. - Mặt Trời xuất hiện ban ngày, Mặt Trăng và sao ban đêm. - Trăng có khi tròn, khi khuyết. - Công dụng cơ bản của ánh sáng mặt trời: phơi quần áo, chần, chiếu... cho khô, thơm tho, sạch sẽ; phơi thóc, ngô, khoai, sắn, đậu, lạc, cá, tôm... để bảo quản, dự trữ lâu dài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy luật mọc lặn của Mặt Trời, Mặt Trăng, ngôi sao: Mặt Trời mọc buổi sáng gọi là bình minh, Mặt Trời lặn buổi chiều gọi là hoàng hôn; Mặt Trăng và sao mọc ban đêm với ánh sáng dịu nhẹ. - Con người đã bay lên Mặt Trăng. - Lợi ích của ánh sáng mặt trời: <ul style="list-style-type: none"> + Ánh sáng mặt trời chiếu xuống Trái Đất là nguồn năng lượng làm Trái Đất ấm áp, cuộc sống phát triển thuận lợi. + Ánh sáng mặt trời làm ra năng lượng mặt trời. + Ánh sáng mặt trời giúp cây cối, loài vật sinh sản, phát triển tốt.

3 - 36 tháng	3 - 4 tuổi	4 - 5 tuổi	5 - 6 tuổi
			<ul style="list-style-type: none"> - Lợi ích của ánh sáng mặt trăng: Những đêm trăng sáng, mọi người tổ chức hoạt động vui chơi. - Lợi ích của ánh sáng vì sao: Giúp người đi ban đêm, đi trong rừng, trên biển xác định được phương hướng thuận lợi hơn.



D. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Mỗi nhóm chọn một chủ đề trong Chương trình giáo dục mầm non, thực hiện các bài tập sau:

- 1) Hãy lựa chọn nội dung học tập cho trẻ và suy nghĩ về việc áp dụng tổ chức hoạt động cụ thể cho trẻ trong chủ đề đó.
 Tìm kiếm thông tin qua việc sử dụng các thiết bị như ghi âm, máy ảnh, máy quay, máy quét, mạng máy tính, internet (scanner)... về chủ đề này.
- 2) Tổ chức lưu trữ thông tin trong các thiết bị lưu trữ: máy tính, ổ lưu động, thẻ nhớ...
- 3) Trao đổi, thảo luận nhóm về các phương pháp xử lý thông tin như chia, ghép các đoạn dữ liệu, các loại dữ liệu khác nhau để thiết kế các hoạt động học tập cho trẻ mầm non.
- 4) Tạo nhóm để trao đổi về phương pháp xây dựng kịch bản cho việc tổ chức hoạt động.
- 5) Từng nhóm sử dụng một số máy tính tạo thành các đội để lập kế hoạch hoạt động khác nhau.



E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
2. Nguyễn Thị Hoà, *Giáo dục học mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, 2013.
3. Hoàng Kiếm, *Một số đề nghị đổi mới phương pháp giảng dạy với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin*, Báo cáo khoa học Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, tháng 11/2002.
4. Thái Thanh Sơn– Trương Tiến Tùng– Nguyễn Thị Thu Thủy, *Tài liệu hướng dẫn ôn tập tin học cho giảng viên chính các ngành không chuyên tin*.
5. Trần Thị Ngọc Trâm– Lê Thu Hương – Lê Thị Ánh Tuyết, *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Mẫu giáo bé (3– 4 tuổi)*.
6. Một số Website liên quan:
 - <http://www.download.com>
 - <http://www.boilsoft.com>
 - <http://www.mamnon.com>
 - <http://www.diendantinhoc.com>